

Số: 43/2025/QĐST-HNGĐ

Quan Sơn, ngày 21 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hà Thị Nh, sinh năm 1991;
- *Bị đơn*: Anh Lương Mạnh Th, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: Bản Na Mèo, xã Na Mèo, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/5/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị Nh và anh Lương Mạnh Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Hà Thị Nh và anh Lương Mạnh Th thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Hà Thị Nh và anh Lương Mạnh Th có một con chung là cháu Lương Hà Nhật L, sinh ngày 20/12/2018. Chị Nh và anh Th thống nhất thoả thuận giao cháu Lương Hà Nhật L cho chị Hà Thị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. anh Lương Mạnh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lương Mạnh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị Hà Thị Nh và anh Lương Mạnh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Thị Nh và anh Lương Mạnh Th tự nguyện thỏa thuận, chị Nh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Nh đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23, số 0002597 ngày 26/3/2025. Trả lại chị Nh 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- UBND xã Na Mèo, huyện Quan Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đình Hợp